

Số: 140/QĐ-CTHADS

Phú Yên, ngày 14 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022
của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TCTHADS ngày 25/08/2022 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-CTHADS ngày 31/08/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán hành chính sự nghiệp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán hành chính sự nghiệp và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/hiện);
- Tổng cục THADS (b/cáo);
- Phó cục trưởng (để biết)
- Lưu VT.

CỤC TRƯỞNG

Đặng Quang Anh

Số: 141/QĐ-CTHADS

Phú Yên, ngày 14 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022
của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TCTHADS ngày 25/08/2022 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-CTHADS ngày 31/08/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán hành chính sự nghiệp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán hành chính sự nghiệp và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *llc*

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/hiện);
- Tổng cục THADS (b/cáo);
- Phó cục trưởng (để biết)
- Lưu VT.

CỤC TRƯỞNG

llc
Đặng Quang Anh



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 140/QĐ-CTHADS ngày 14/09/2022
của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

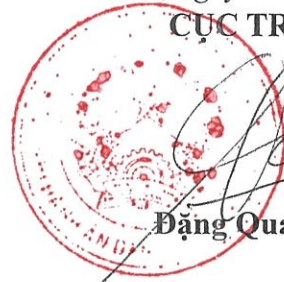
ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	0
1.1	Chi gồm nguồn phí, lệ phí để lại (Bao gồm số được sử dụng tại đơn vị và số nộp về Tổng cục)	0
1.2	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
2.1	Chi sự nghiệp	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	0
3.1	Lệ phí	0
	Lệ phí A	
3.2	Phí	0
	Phí thi hành án nộp NSNN 15%	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	298,830,000
1	Chi quản lý hành chính	227,130,000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	73,600,000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	153,530,000
2	Nghiên cứu khoa học	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	71,700,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	71,700,000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Phủ Yên, ngày 14 tháng 09 năm 2022

CỤC TRƯỞNG



Đặng Quang Anh

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH PHÚ YÊN

Mẫu số 01

(Ban hành theo TT 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của BTC)

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-CTHADS, ngày 14/09/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên)

ĐVT: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Cục	Chi cục THADS TP. Tuy Hoà	Chi cục THADS H. Sông Hinh	Chi cục THADS H. Sơn Hoà	Chi cục THADS H. Tuy An	Chi cục THADS TX. Sông Cầu	Chi cục THADS H. Đông Xuân	Chi cục THADS H. Phú Hoà	Chi cục THADS H. Tây Hoà	Chi cục THADS TX. Đông Hoà
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1.1	Chi gồm nguồn phí, lệ phí để lại (gồm 65% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng cục)												
1.2	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước												
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại												
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1,092,340	1,092,340	298,830	166,080	71,850	81,320	81,320	80,270	71,850	80,270	80,800	79,750
I	Chi quản lý hành chính	1,092,340	1,092,340	298,830	166,080	71,850	81,320	81,320	80,270	71,850	80,270	80,800	79,750
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	244,460	244,460	73,600	13,350	20,890	20,200	20,200	18,830	20,890	18,830	19,520	18,150
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	847,880	847,880	225,230	152,730	50,960	61,120	61,120	61,440	50,960	61,440	61,280	61,600
	Kinh phí mua sắm (340-341)			150,000	150,000	50,000	60,000	60,000	60,000	50,000	60,000	60,000	60,000
	Kinh phí tiết kiệm CCTL (mã nguồn 014)			3,530	2,730	960	1,120	1,120	1,440	960	1,440	1,280	1,600
	Kinh phí đào tạo (070-085)			71,700									
	KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch			KBNN Phú Yên	KBNN Phú Yên	KBNN Sông Hinh	KBNN Sơn Hoà	KBNN Tuy An	KBNN Sông Cầu	KBNN Đông Xuân	KBNN Phú Hoà	KBNN Tây Hoà	KBNN Đông Hoà

Phú Yên, ngày 14 tháng 09 năm 2022

CỤC TRƯỞNG


Đặng Quang Anh

